

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**  
**BẢNG KIỂM TRA THỊ LỰC MÙ MÀU**

**38 Plates Edition**

**KANEHARA TRADING INC.**

**TOKYO - JAPAN**

## GIỚI THIỆU

Bảng kiểm tra thị lực mù màu này được thiết kế để sử dụng chính xác trong phòng có đầy đủ ánh sáng mặt trời. Trường hợp thiếu ánh sáng mặt trời hoặc sử dụng ánh sáng điện có thể tạo ra một số sai khác trong kết quả do sự thay đổi về sự xuất hiện đầy đủ các sắc thái của màu sắc. Nếu bắt buộc phải sử dụng ánh sáng đèn điện, tốt nhất là điều chỉnh càng giống với ánh sáng tự nhiên càng nhiều càng tốt. Các tấm hình được đặt cách bệnh nhân 75cm. Mặt phẳng của tấm hình nằm vuông góc với đường ngắm của bệnh nhân. Vị trí chính xác của mỗi tấm hình được biểu thị bằng số được in ở mặt sau. Các chữ số được nhìn thấy trên các tấm từ 1-25, các câu trả lời sẽ được đưa ra dưới 3 giây.

Đối với các bệnh nhân nhỏ tuổi hoặc người không nhận biết được các chữ số, các tấm từ 26 đến 38 sử dụng các đường quanh co giữa hai dấu X. Mỗi câu trả lời phải được đưa ra dưới 10 giây.

Không bắt buộc tất cả các trường hợp đều phải sử dụng tất cả các tấm hình. Các tấm số 22, 23, 24 và 25 có thể được bỏ qua nếu mục đích chỉ là kiểm tra đơn thuần để đánh giá mù màu riêng rẽ. Trong cuộc kiểm tra quy mô lớn, số lượng các tấm hình sẽ được đơn giản hoá chỉ với 6 bao gồm: tấm số 1; một trong các tấm số 2, 3, 4, 5; một trong các tấm 6, 7, 8, 9; một trong các tấm 10, 11, 12, 13; một trong các tấm số 14, 15, 16, 17; và một trong các tấm số 18, 19, 20, 21.

Có thể cần thay đổi thứ tự các tấm nếu nghi ngờ bệnh nhân cố tình trả lời các câu hỏi theo sự phán đoán có chủ ý thay vì con số họ thực sự nhìn thấy.

## GIẢI THÍCH Ý NGHĨA TỪNG TẤM HÌNH

Phiên bản này được tạo thành từ 38 tấm hình.

Tấm số 1: Đối với cả người bình thường và những đối tượng bị các loại mù màu khác nhau đều nhận biết số 12.

Tấm số 2 ~ 5: Người bình thường sẽ đọc tấm số 2 là 8, tấm số 3 là 6, tấm số 4 là 29, tấm số 5 là 57. Những bệnh nhân bị mù màu xanh – đỏ sẽ đọc tấm số 2 là 3, tấm số 3 là 5, tấm số 4 là 70, tấm số 5 là 35. Những người bị mù màu hoàn toàn hoặc một phần sẽ không thể nhận biết được bất kỳ số nào.

Tấm số 6 ~ 9: Người bình thường sẽ đọc tấm số 6 là 5, tấm số 7 là 3, tấm số 8 là 15, tấm số 9 là 74. Người bị mù màu xanh – đỏ sẽ đọc tấm số 6 là 2, tấm số 7 là 5, tấm số 8 là 17, tấm số 9 là 21. Những người bị mù màu hoàn toàn hoặc một phần sẽ không thể nhận biết được bất kỳ số nào.

Tấm số 10 ~ 13: Người bình thường sẽ đọc tấm số 10 là 2, tấm số 11 là 6, tấm số 12 là 97, tấm số 13 là 45. Phần lớn những người có khiếm khuyết về màu sắc không thể đọc được chúng hoặc đọc không chính xác.

Tấm số 14 ~ 17: Người bình thường sẽ đọc tấm số 14 là 5, tấm số 15 là 7, tấm số 16 là 16, tấm số 17 là 73. Phần lớn những người có khiếm khuyết về màu sắc không thể đọc được chúng hoặc đọc không chính xác.

Tấm số 18 ~ 21: Phần lớn bệnh nhân mù màu xanh – đỏ đọc tấm số 18 là 5, tấm số 19 là 2, tấm số 20 là 45, tấm số 21 là 73. Những người bị mù màu hoàn toàn hoặc một phần sẽ không thể nhận biết được bất kỳ số nào.

Tấm số 22 ~ 25: Người bình thường đọc tấm số 22 là 26, tấm số 23 là 42, tấm số 24 là 35, tấm số 25 là 96. Trong chứng mù màu đỏ hoàn toàn và không hoàn toàn, bệnh nhân đọc tấm số 22 là 6, tấm số 23 là 2, tấm số 24 là 5, tấm số 25 là 6. Nếu bệnh nhân bị mù màu đỏ nhẹ thì cả hai chữ số trên mỗi tấm đều đọc được nhưng một số chữ số sẽ rõ hơn những số còn lại: tấm số 22 là số 6, tấm số 23 là số 2, tấm số 24 là số 5, tấm số 25 là số 6. Trong trường hợp mù màu xanh lục hoàn toàn và không hoàn toàn chỉ đọc tấm số 22 là 2, tấm số 23 là 4, tấm số 24 là 3, tấm số 25 là 9. Nếu bệnh nhân bị mù màu xanh lục nhẹ có thể đọc được cả hai chữ số trên mỗi tấm nhưng số 2 trên tấm 22, số 4 trên tấm 23, số 3 trên tấm 24, số 9 trên tấm 25 được nhìn thấy rõ hơn các chữ số còn lại.

Tấm số 26 và 27: Bệnh nhân phải dò tìm đường quanh co giữa hai chữ X dọc theo đường màu tía và đỏ. Trong bệnh mù màu đỏ nặng và hoàn toàn, chỉ đường màu tía được nhìn thấy. Trong trường hợp bệnh nhân mù màu đỏ nhẹ, cả hai đường đều nhìn thấy nhưng màu tía sẽ rõ hơn màu đỏ. Bệnh nhân mù màu xanh lục nặng và hoàn toàn, chỉ nhìn thấy đường màu đỏ. Bệnh nhân mù màu xanh lục nhẹ nhìn thấy đường màu đỏ rõ hơn đường màu tía.

Tấm số 28 và 29: Khi dò tìm đường quanh co giữa hai chữ X, phần lớn người mù màu xanh – đỏ có thể tìm được đường, nhưng phần lớn người bình thường và người bị mù màu hoàn toàn không thể nhận biết được đường quanh co này.

Tấm số 30 và 31: Khi dò tìm đường quanh co giữa hai chữ X, người bình thường sẽ nhận biết đường màu xanh, nhưng phần lớn người mù màu không thể tìm được hoặc tìm ra đường khác bình thường.

Tấm số 32 và 33: Khi dò tìm đường quanh co giữa hai chữ X, người bình thường tìm thấy đường màu cam, nhưng phần lớn người mù màu không thể nhận biết được đường này hoặc tìm ra đường khác bình thường.

Tấm số 34 và 35: Khi dò tìm đường quanh co giữa hai chữ X, người bình thường tìm thấy đường màu xanh và màu vàng xanh, người mù màu xanh – đỏ chỉ nhìn

thấy đường màu xanh và màu tía, người bị mù màu hoàn toàn không nhận thấy đường nào.

Tấm số 36 và 37: Khi dò tìm đường quanh co giữa hai chữ X, người bình thường sẽ nhìn thấy đường màu tía và màu cam, người mù màu xanh – đỏ sẽ nhìn thấy đường màu tía và xanh, người bị mù màu hoàn toàn không nhận thấy đường nào.

Tấm số 38: Khi dò tìm đường quanh co giữa hai chữ X, cả người bình thường và người bị mù màu đều không thấy bất kể đường gì.

Cách chẩn đoán người bình thường và người bị mù màu từ tấm 1 đến 25 được liệt kê ở cuối trang.

### **PHÂN TÍCH KẾT QUẢ**

Kết quả của tấm số 1 – 21 xác định người bình thường và người bị thiếu hụt màu sắc. Nếu nhiều hơn 17 tấm đọc đúng số, người đó bình thường về sắc giác. Tuy nhiên, ở tấm số 18, 19, 20 và 21, những người đọc số 5, 2, 45 và 73 dễ hơn đọc trên các tấm 14, 10, 13 và 17 được coi là bất thường.

Hiếm khi tìm được người có câu trả lời đúng ở tấm 14 – 16. Một đánh giá bổ sung cần được thực hiện bằng việc sử dụng một loại kiểm tra sắc giác khác để kết luận.

Khi thực hiện đánh giá nhanh bằng cách sử dụng 6 tấm, việc đọc đúng tất cả các tấm được coi là bình thường. Nếu có bất kỳ sai khác nào trong 6 tấm, nên sử dụng tất cả 38 tấm để chẩn đoán lại bệnh mù màu xanh – đỏ.

### **BẢO QUẢN**

Sau khi sử dụng, cần đóng quyển sách lại và bảo quản nơi không có ánh sáng trực tiếp. Bởi vì ánh sáng mặt trời sẽ làm mờ đi màu sắc ban đầu của các tấm màu.

STT	Người bình thường	Người mù màu xanh – đỏ		Người bị mù màu hoàn toàn hoặc không hoàn toàn		
		Nặng	Nhẹ	Nặng	Nhẹ	
1	12					
2	8					
3	6					
4	29					
5	57					
6	5					
7	3					
8	15					
9	74					
10	2					
11	6					
12	97					
13	45					
14	5					
15	7					
16	16					
17	73					
18	X					
19	X					
20	X					
21	X					
		Mù màu đỏ		Mù màu lục		
		Nặng	Nhẹ	Nặng	Nhẹ	
22	26	6	(2)6	2	2(6)	
23	42	2	(4)2	4	4(2)	
24	35	5	(3)5	3	3(5)	
25	96	6	(9)6	9	9(6)	

*Dấu X thể hiện con số trên tấm hình không đọc được. Ô trống thể hiện con số đọc ra nằm ngoài các trường hợp được liệt kê. Dấu ngoặc đơn ( ) thể hiện con số có thể đọc thấy nhưng không rõ ràng.*